

CTY TNHH VINA CHANG TAI
Số: 012022/CBHQ-VCT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỞ CÔNG THƯƠNG BÌNH DƯƠNG
Số: 15/13/2022
Ngày nhận: 15/12/2022
Binh Dương ngày 13 tháng 12 năm 2022

Kính gửi: Sở Công Thương Tỉnh Bình Dương

V/v: Đề nghị tiếp nhận công bố hợp quy hàng dệt may

Căn cứ các quy định tại thông tư 21/2017/TT-BCT ngày 23/10/2017, ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về mức giới hạn hàm lượng Formaldehyt và các amin thơm chuyển hóa từ thuốc nhuộm azo trong sản phẩm dệt may

CÔNG TY TNHH VINA CHANG TAI kính đề nghị Quý cơ quan tiếp nhận 16 bộ (mười sáu) bản công bố hợp quy đối với sản phẩm dệt may mà công ty sản xuất với các thông tin như sau:

STT	Số công bố	Số Lượng		Chứng nhận hợp quy	
		Mặt hàng	Cái	Số	Ngày
1	3700228069/80-20/20215222.17	4	200,000	IQC/HQDM/1524.01.22	07/12/2022
2	3700228069/80-20/20215222.18	4	100,000	IQC/HQDM/1524.01.22	07/12/2022

Hồ sơ liên quan đính kèm

1. Giấy đăng ký kinh doanh-giấy chứng nhận đầu tư
2. Tiêu chuẩn cơ sở
3. Giấy chứng nhận hợp quy, quyết định chứng nhận
4. Kết quả thử nghiệm
5. Bản công bố hợp quy

Công ty chúng tôi kính đề Quý cơ quan xem xét cấp giấy tiếp nhận công bố hợp quy theo quy định. Công ty chúng tôi xin cam kết đảm bảo chất lượng sản phẩm như đã công bố.

Trong khi chờ đợi sự giúp đỡ củ quý cơ quan, công ty chúng tôi xin chân thành cảm ơn

Trân trọng kính chào

ĐẠI DIỆN CÔNG TY TNHH VINA CHANG TAI



GIÁM ĐỐC

LIN CHIU JUNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ HỢP QUY

Số: 3700228069/80-20/20215222.17

Tên tổ chức: CÔNG TY TNHH VINA CHANG TAI

Địa chỉ: 183/2A, khu phố C, phố Đông An, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 02743750802-0913161627 -Fax: 02743750804

Email: hungketoanvct@gmail.com

CÔNG BỐ:

Sản phẩm, hàng hóa, quá trình, dịch vụ, môi trường: Áo lót nữ vải nylon 80% spandex 20%

- Tên gọi: Áo lót phụ nữ
- Kiểu sản phẩm: Áo ngực
- Loại sản phẩm: Hàng may mặc
- Nhãn hiệu sản phẩm: BON BON-ILINA
- Nhóm sản phẩm: Nhóm 2
- Đặc trưng kỹ thuật.
 - + Hàm lượng Formandehyt: ≤ 75 mg/kg
 - + Hàm lượng Amin thơm: ≤ 30 mg/kg

Phù hợp với tiêu chuẩn quy chuẩn kỹ thuật: QCVN: 01/2017/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về mức giới hạn hàm lượng formaldehyt và các amin thơm chuyển hóa từ thuốc nhuộm azo trong sản phẩm dệt may.

Loại hình đánh giá:

- Tổ chức chứng nhận đánh giá (bên thứ ba): Công Ty CP Chứng Nhận Và Giám Định IQC
- Số giấy chứng nhận số: IQC/HQDM/1524.01.22 do Công Ty CP Chứng Nhận Và Giám Định IQC cấp ngày 07 tháng 12 năm 2022

Thông tin bổ sung (căn cứ công bố hợp chuẩn/hợp quy, phương thức đánh giá sự phù hợp.....):

- Căn cứ chứng nhận hợp quy: Căn cứ Giấy chứng nhận Hợp quy IQC/HQDM/1524.01.22 do Công Ty CP Chứng Nhận Và Giám Định IQC cấp ngày 07 tháng 12 năm 2022
- Phương thức chứng nhận: Phương thức 5-Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Công Ty TNHH Vina Chang Tai cam kết và chịu trách nhiệm về tính phù hợp của Áo lót nữ vải nylon 80% spandex 20% do mình sản xuất, kinh doanh, bảo quản, vận chuyển, sử dụng, khai thác.

Bình Dương, ngày 13 tháng 12 năm 2022

Đại diện Tổ chức cá nhân
(Ký tên, chức vụ, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

LIN CHIU JUNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ HỢP QUY

Số: 3700228069/80-20/20215222.18

Tên tổ chức: CÔNG TY TNHH VINA CHANG TAI

Địa chỉ: 183/2A, khu phố C, phố Đông An, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 02743750802-0913161627 -Fax: 02743750804

Email: hungketoanvet@gmail.com

CÔNG BỐ:

Sản phẩm, hàng hóa, quá trình, dịch vụ, môi trường: Quần lót nữ vải nylon 80% spandex 20%

- Tên gọi: Quần lót phụ nữ
- Kiểu sản phẩm: Quần lót
- Loại sản phẩm: Hàng may mặc
- Nhãn hiệu sản phẩm: BON BON-ILINA
- Nhóm sản phẩm: Nhóm 2
- Đặc trưng kỹ thuật.
 - + Hàm lượng Formandehyt: ≤ 75 mg/kg
 - + Hàm lượng Amin thơm: ≤ 30 mg/kg

Phù hợp với tiêu chuẩn quy chuẩn kỹ thuật: QCVN: 01/2017/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về mức giới hạn hàm lượng formaldehyt và các amin thơm chuyển hóa từ thuốc nhuộm azo trong sản phẩm dệt may.

Loại hình đánh giá:

- Tổ chức chứng nhận đánh giá (bên thứ ba): Công Ty CP Chứng Nhận Và Giám Định IQC
- Số giấy chứng nhận số: IQC/HQDM/1524.01.22 do Công Ty CP Chứng Nhận Và Giám Định IQC cấp ngày 07 tháng 12 năm 2022

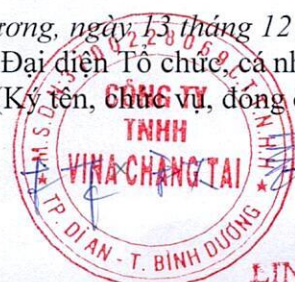
Thông tin bổ sung (căn cứ công bố hợp chuẩn/hợp quy, phương thức đánh giá sự phù hợp.....):

- Căn cứ chứng nhận hợp quy: Căn cứ Giấy chứng nhận Hợp quy IQC/HQDM/1524.01.22 do Công Ty CP Chứng Nhận Và Giám Định IQC cấp ngày 07 tháng 12 năm 2022
- Phương thức chứng nhận: Phương thức 5-Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Công Ty TNHH Vina Chang Tai cam kết và chịu trách nhiệm về tính phù hợp của Quần lót nữ vải nylon 80% spandex 20% do mình sản xuất, kinh doanh, bảo quản, vận chuyển, sử dụng, khai thác.

Bình Dương, ngày 13 tháng 12 năm 2022

Đại diện Tổ chức, cá nhân
(Ký tên, chức vụ, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

LIN CHIU JUNG

TIÊU CHUẨN CƠ SỞ
Số: TCCS 17:2018/CHANGTAI
Áp dụng cho hàng hóa: Áo lót nữ nylon 80% spandex 20%

Tên tổ chức: CÔNG TY TNHH VINA CHANG TAI

Địa chỉ: 183/2A, khu phố C, phố Đông An, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 02743750802 -Fax: 02743750804

I. PHẠM VI ÁP DỤNG

Các bộ phận kỹ thuật, sản xuất, kinh doanh và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm áp dụng, thi hành theo quy định về mức giới hạn hàm lượng Formaldehyt và các Amin thơm chuyển hoá từ thuốc nhuộm Azo trong Tiêu chuẩn cơ sở này.

II. CHỈ TIÊU KỸ THUẬT VÀ MỨC CHẤT LƯỢNG

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Mức	Phương pháp thử
1.	Hàm lượng Formaldehyt	mg/kg	≤ 75	TCVN 7421-1:2013 ISO 14184-1:2011
2.	Hàm lượng các Amin thơm	mg/kg	≤ 30	ISO 14362-1:2017 và ISO 14362-3:2017 Hoặc BS EN ISO 14362-1:2017 và BS EN ISO 14362-3:2017

III. GHI NHÃN, HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG, BẢO QUẢN:

1. Ghi nhãn: Việc ghi nhãn sản phẩm Áo lót nữ nylon 80% spandex 20% tuân thủ hoàn toàn theo Nghị định số 43/2017 /NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa. Các nội dung về ghi nhãn được gắn trực tiếp trên sản phẩm với các nội dung bao gồm:

- Thành phần hoặc thành phần định lượng;
- Thông số kỹ thuật;
- Thông tin cảnh báo;
- Hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản;
- Năm sản xuất.

2. Hướng dẫn sử dụng và bảo quản

- Hướng dẫn sử dụng:



Giặt máy, nhiệt độ $\leq 30^{\circ}\text{C}$

TIÊU CHUẨN CƠ SỞ

Số: TCCS 18:2018/CHANGTAI

Áp dụng cho hàng hóa: Quần lót nữ nylon 80% spandex 20%

Tên tổ chức: CÔNG TY TNHH VINA CHANG TAI

Địa chỉ: 183/2A, khu phố C, phố Đông An, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 02743750802 -Fax: 02743750804

I. PHẠM VI ÁP DỤNG

Các bộ phận kỹ thuật, sản xuất, kinh doanh và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm áp dụng, thi hành theo quy định về mức giới hạn hàm lượng Formaldehyt và các Amin thơm chuyển hoá từ thuốc nhuộm Azo trong Tiêu chuẩn cơ sở này.

II. CHỈ TIÊU KỸ THUẬT VÀ MỨC CHẤT LƯỢNG

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Mức	Phương pháp thử
3.	Hàm lượng Formaldehyt	mg/kg	≤ 75	TCVN 7421-1:2013 ISO 14184-1:2011
4.	Hàm lượng các Amin thơm	mg/kg	≤ 30	ISO 14362-1:2017 và ISO 14362-3:2017 Hoặc BS EN ISO 14362-1:2017 và BS EN ISO 14362-3:2017

III. GHI NHÃN, HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG, BẢO QUẢN:

1. Ghi nhãn: Việc ghi nhãn sản phẩm Quần lót nữ nylon 80% spandex 20% tuân thủ hoàn toàn theo Nghị định số 43/2017 /NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa. Các nội dung về ghi nhãn được gắn trực tiếp trên sản phẩm với các nội dung bao gồm:

- Thành phần hoặc thành phần định lượng;
- Thông số kỹ thuật;
- Thông tin cảnh báo;
- Hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản;
- Năm sản xuất.

2. Hướng dẫn sử dụng và bảo quản

- Hướng dẫn sử dụng:



Giặt máy, nhiệt độ $\leq 30^{\circ}\text{C}$

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
---oOo---

CÔNG BỐ TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG VỀ MỨC GIỚI HẠN HÀM LƯỢNG FORMALDEHYT VÀ CÁC AMIN THƠM CHUYỂN HÓA TỪ THUỐC NHUỘM AZO TRONG SẢN PHẨM DỆT MAY

Tên tổ chức: CÔNG TY TNHH VINA CHANG TAI

Địa chỉ: 183/2A, khu phố C, phố Đông An, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 02743750802-Fax: 02743750804

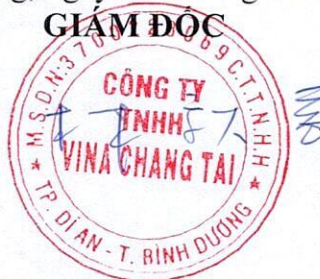
DANH SÁCH SẢN PHẨM CÔNG BỐ

STT	Tên sản phẩm	Loại sản phẩm	Phân loại Mã hàng hóa	TCCS
1.	Áo lót nữ nylon 80% spandex 20%	Áo lót nữ	6212	TCCS 17:2018/CHANGTAI
2.	Quần lót nữ nylon 80% spandex 20%	Quần lót nữ	6208	TCCS 18:2018/CHANGTAI

Công ty TNHH Vina Chang Tai cam kết sản xuất, kinh doanh sản phẩm, hàng hoá có mức giới hạn hàm lượng Formaldehyt và các Amin thơm chuyển hoá từ thuốc nhuộm Azo theo đúng tiêu chuẩn công bố nêu trên.

Bình Dương, ngày 29 tháng 11 năm 2022

GIÁM ĐỐC



GIÁM ĐỐC

LIN CHIU JUNG



GIẤY CHỨNG NHẬN

Chứng nhận

Sản phẩm dệt may

(Danh mục sản phẩm được chứng nhận kèm theo quyết định số:
1524.01/QĐCN-IQC-HQDM ngày 07 tháng 12 năm 2022)

Được sản xuất bởi

CÔNG TY TNHH VINA CHANG TAI

Địa chỉ:

Trụ sở và sản xuất: 183/2A, Khu C, Khu phố Đông An,
Phường Tân Đông Hiệp, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Phù hợp với các yêu cầu của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia

QCVN 01:2017/BCT

Phương thức chứng nhận

Phương thức 5 – Thông tư 28/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012

Và được phép sử dụng dấu hợp quy



MÃ TRUY XUẤT: 071222VCT

IQC 1524.18

Số chứng nhận:

IQC/HQDM/1524.01.22

Ngày cấp:

07/12/2022

Thời hạn:

25/11/2024



NGUYỄN KHẮC LÂN

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG NHẬN VÀ GIÁM ĐỊNH IQC

Ô 6 BT4, Khu đô thị mới Cầu Bươu, Thanh Trì, Hà Nội

Tel: 0243.9994712 | Fax: 0246.2886227 | E-mail: info@iqc.com.vn | www.iqc.com.vn

IQC CERTIFICATION BODY





CERTIFICATE

This is to certify that:
Textile products

(List of Certified products attached to decision
No. 1524.01/QDCN-IQC-HQDM dated 07 December, 2022)

Produced by

VINA CHANG TAI UNDERWEAR CO.,LTD

Address:

Head Office and Manufacturing at: 183/2A, Zone C, Dong An Region,
Tan Dong Hiep Ward, Di An City, Binh Duong Province, Vietnam

To be in conformance with the requirements of National technical regulation:

QCVN 01:2017/BCT

Certification Method

Method 5th – Circular No. 28/2012/TT-BKHCN dated 12 December, 2012

And approved to bear CR seal



QR CODE: 071222VCT



IQC 1524.18



Certificate No:

IQC/HQDM/1524.01.22

Issue Date:

07/12/2022

Expiration date:

25/11/2024



NGUYEN KHAC LAN
GENERAL DIRECTOR

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG NHẬN VÀ GIÁM ĐỊNH IQC

Ô 6 BT4, Khu đô thị mới Cầu Bươu, Thanh Trì, Hà Nội

Tel: 0243.9994712 | Fax: 0246.2886227 | E-mail: info@iqc.com.vn | www.iqc.com.vn

IQC CERTIFICATION BODY





IQC CERTIFICATION AND INSPECTION

Web: <http://iqc.com.vn>E.mail: info@iqc.com.vn

Số: 1524.01/QĐCN-IQC-HQDM

Hà Nội, ngày 07 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp chứng nhận hợp quy sản phẩm dệt may

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG NHẬN VÀ GIÁM ĐỊNH IQC

- Căn cứ vào điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng nhận và Giám định IQC;
- Căn cứ Thông tư 21/2017/TT-BCT ngày 23 tháng 10 năm 2017 của Bộ Công Thương về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 01:2017/BCT về mức giới hạn hàm lượng formaldehyt và các amin thơm chuyển hóa từ thuốc nhuộm azo trong sản phẩm dệt may;
- Căn cứ theo Quyết định 2534/QĐ-BCT ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Bộ Trưởng Bộ Công Thương về việc chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp;
- Căn cứ báo cáo đánh giá giám sát đối với khách hàng mang mã hồ sơ IQC 1524.11B;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Chứng nhận sản phẩm: **Dệt may** (với danh mục sản phẩm được chứng nhận trong phụ lục kèm theo Quyết định này).

Của: CÔNG TY TNHH VINA CHANG TAI

Địa chỉ trụ sở và sản xuất: 183/2A, Khu C, Khu phố Đông An, Phường Tân Đông Hiệp, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam
được đánh giá phù hợp với các yêu cầu kỹ thuật của Quy chuẩn quốc gia QCVN 01:2017/BCT.

Phương thức chứng nhận: Phương thức 5 – Thông tư 28/2012/TT – BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012;

CÔNG TY TNHH VINA CHANG TAI được phép sử dụng và tuân thủ quy định về sử dụng dấu hợp quy phù hợp quy chuẩn của IQC trong thời gian giấy chứng nhận có hiệu lực.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực từ ngày 07 tháng 12 năm 2022 đến ngày 25 tháng 11 năm 2024.

Điều 3: Tổ chức được chứng nhận ở Điều 1 phải tuân thủ đầy đủ các yêu cầu về chứng nhận theo quy định hiện hành của IQC. Tổ chức được chứng nhận chịu sự đánh giá giám sát chất lượng sản phẩm theo phương thức được quy định trong điều 1 định kỳ 12 tháng/lần./.

Nơi nhận:

- Như Điều 1;
- Lưu CD.

TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CHỨNG NHẬN
VÀ GIÁM ĐỊNH
IQC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
NGUYỄN KHẮC LÂN



IQC CERTIFICATION AND INSPECTION

Web: <http://iqc.com.vn>E.mail: info@iqc.com.vn

PHỤ LỤC CHỨNG NHẬN

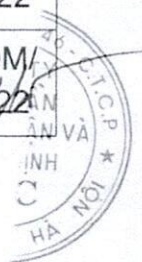
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1524.01/QĐCN-IQC-HQDM ngày 07 tháng 12 năm 2022 của Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Chứng nhận và Giám định IQC)

02 sản phẩm dệt may của CÔNG TY TNHH VINA CHANG TAI, sản xuất tại: 183/2A, Khu C, Khu phố Đông An, Phường Tân Đông Hiệp, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam được chứng nhận phù hợp với yêu cầu kỹ thuật của Quy chuẩn quốc gia QCVN 01:2017/BCT ngày 23 tháng 10 năm 2017;

Chứng nhận sản phẩm theo Phương thức 5 – Thông tư 28/2012/TT – BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 cho các sản phẩm sau đây:

Số TT	Tên sản phẩm dệt may	Mã hàng hóa	Tiêu chuẩn cơ sở	Mã số chứng nhận
1.	Áo lót nữ nylon 80% spandex 20%	6212	TCCS 17:2018/CHANGTAI	IQC/HQDM/ 1524.01.22
2.	Quần lót nữ nylon 80% spandex 20%	6208	TCCS 18:2018/CHANGTAI	IQC/HQDM/ 1524.01.22

Phụ lục này có hiệu lực tới ngày 25 tháng 11 năm 2024./.



172

**IQC CERTIFICATION AND INSPECTION**Web: <http://iqc.com.vn>E.mail: info@iqc.com.vn**BIEN BAN MÃ HOA MÀU**

1. Mã khách hàng: IQC.1524
2. Phòng thử nghiệm -
Lab IQC
3. Chi tiết mã hóa mẫu:

Mã phòng thử nghiệm:
Vilas 798

TT	Tên sản phẩm	Loại mẫu	Tình trạng mẫu	Mã mẫu
1	Áo lót nữ nylon 80% spandex 20%	Dệt may	Niêm Phong IQC	021222.17
2	Quần lót nữ nylon 80% spandex 20%	Dệt may	Niêm Phong IQC	021222.18

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

Người mã hoá

Nguyễn Thị Thoa



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG NHẬN
VÀ GIÁM ĐỊNH IQC**
IQC CERTIFICATION AND INSPECTION



Địa chỉ: Lô 6, BT 4, Khu đô thị mới Cầu Bươu, Thanh Trì, Hà Nội

Email: info@iqc.com.vn

SĐT: 024.39.994.712

Website: http://iqc.com.vn/

Số/No: 021222-GMTN-02

Trang/Page: 1/3

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM NỘI BỘ
INTERNAL TEST RESULTS

1. Khách hàng/Customer: Phòng Chứng nhận IQC
2. Lượng mẫu/Quantity: 100g/mẫu
3. Ngày nhận mẫu/Sample receiving date: 02/12/2022
4. Ngày thử nghiệm/Testing date: 02/12/2022 – 07/12/2022
5. Kết quả/Results: Xem trang 02 - 03

Hà Nội, ngày/date 07 tháng/month 12 năm/year 2022

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM

Head of Lab

TRẦN XUÂN SƠN



TỔNG GIÁM ĐỐC

General Director

NGUYỄN KHÁC LÂN



1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu PTN nhận được./Test results are valid for the received sample (s) only.
2. Không được in sao một phần văn bản này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của IQC./This test report shall not be reproduced, except in full without the written approval of IQC.
3. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi./Name of samples or customer are written as customer's request.
4. *** Phương pháp thử được công nhận VILAS, * Phương pháp thử được chỉ định./*** Test Method are accredited by VILAS, * Test Method are assigned
5. **** Phương pháp thử sử dụng nhà thầu phụ./**** Method performed by subcontractors
BM-QT-10.05



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG NHẬN
VÀ GIÁM ĐỊNH IQC**
IQC CERTIFICATION AND INSPECTION



Địa chỉ: Lô 6, BT 4, Khu đô thị mới Cầu Bươu, Thanh Trì, Hà Nội

Email: info@iqc.com.vn

SĐT: 024.39.994.712

Website: http://iqc.com.vn/

Trang/Page: 2/3

Tên mẫu/Sample: Dệt may

Mã mẫu/Sample code: 021222.17

STT No.	Chỉ tiêu Parameter		Phương pháp thử Testing method	Kết quả Result
1.	Xác định chất màu azo bị cấm (mg/kg)	Tên Amin	CAS.No	
		4-Aminobiphenyl	92-67-1	KPH
		Benzidine	92-87-5	KPH
		4-Chlor-o-toluidine	95-69-2	KPH
		2-Naphthylamine	91-59-8	KPH
		o-Aminoazotoluene	97-56-3	KPH
		5-Nitro-o-toluidine	99-55-8	KPH
		4-Chloraniline	106-47-8	KPH
		4-Methoxy-m-phenylenediamine	615-05-4	KPH
		4,4'-Diaminodiphenylmethane	101-77-9	KPH
		3,3'-Dichlorobenzidine	91-94-1	KPH
		3,3'-Dimethoxybenzidine	119-90-4	KPH
		3,3'-Dimethylbenzidine	119-93-7	KPH
		4,4'-Methylenedi-o-toluidine	838-88-0	KPH
		p-Cresidine	120-71-8	KPH
		4,4'-Methylene-bis-(2-chloro-aniline)	101-14-4	KPH
		4,4'-Oxydianiline	101-80-4	KPH
		4,4'-Thiodianiline	139-65-1	KPH
		o-Toluidine	95-53-4	KPH
		4-Methyl-m-phenylenediamine	95-80-7	KPH
		2,4,5-Trimethylaniline	137-17-7	KPH
o-Anisidine	90-04-0	KPH		
4-Aminoazobenzene	60-09-3	KPH		
2.	Hàm lượng formaldehyt (mg/kg)		TCVN 7421-1:2013 ^(*)	KPH

Ghi chú:

KPH - không phát hiện

Giới hạn phát hiện của formandehyt là 5,3 mg/kg

Giới hạn phát hiện của các chất màu azo là 3,3 mg/kg

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu PTN nhận được./Test results are valid for the received sample (s) only.
2. Không được in sao một phần văn bản này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của IQC./This test report shall not be reproduced, except in full without the written approval of IQC.
3. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi./Name of samples or customer are written as customer's request.
4. *** Phương pháp thử được công nhận VILAS, * Phương pháp thử được chỉ định./*** Test Method are accredited by VILAS, * Test Method are assigned
5. **** Phương pháp thử sử dụng nhà thầu phụ./**** Method performed by subcontractors



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG NHẬN
VÀ GIÁM ĐỊNH IQC**
IQC CERTIFICATION AND INSPECTION



Địa chỉ: Lô 6, BT 4, Khu đô thị mới Cầu Bươu, Thanh Trì, Hà Nội

Email: info@iqc.com.vn

SĐT: 024.39.994.712

Website: http://iqc.com.vn/

Trang/Page: 3/3

Tên mẫu/Sample: Dệt may

Mã mẫu/Sample code: 021222.18

STT No.	Chi tiêu Parameter	Phương pháp thử Testing method	Kết quả Result
1.	Tên Amin	ISO 14362-1:2017(*) ISO 14362-3:2017(*)	
	CAS.No		
	4-Aminobiphenyl		KPH
	Benzidine		KPH
	4-Chlor-o-toluidine		KPH
	2-Naphthylamine		KPH
	o-Aminoazotoluene		KPH
	5-Nitro-o-toluidine		KPH
	4-Chloraniline		KPH
	4-Methoxy-m-phenylenediamine		KPH
	4,4'-Diaminodiphenylmethane		KPH
	3,3'-Dichlorobenzidine		KPH
	3,3'-Dimethoxybenzidine		KPH
	3,3'-Dimethylbenzidine		KPH
	4,4'-Methylenedi-o-toluidine		KPH
	p-Cresidine		KPH
	4,4'-Methylene-bis-(2-chloro-aniline)		KPH
	4,4'-Oxydianiline		KPH
	4,4'-Thiodianiline		KPH
	o-Toluidine		KPH
	4-Methyl-m-phenylenediamine		KPH
	2,4,5-Trimethylaniline		KPH
	o-Anisidine		KPH
	4-Aminoazobenzene		KPH
2.	Hàm lượng formaldehyt (mg/kg)	TCVN 7421-1:2013(*)	KPH

Ghi chú:

KPH - không phát hiện

Giới hạn phát hiện của formandehyt là 5,3 mg/kg

Giới hạn phát hiện của các chất màu azo là 3,3 mg/kg

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu PTN nhận được./Test results are valid for the received sample (s) only.

2. Không được in sao một phần văn bản này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của IQC./This test report shall not be reproduced, except in full without the written approval of IQC.

3. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi./Name of samples or customer are written as customer's request.

4. *** Phương pháp thử được công nhận VILAS, "F" Phương pháp thử được chỉ định/"" Test Method are assigned

5. **** Phương pháp thử sử dụng nhà thầu phụ./**** Method performed by subcontractors

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN**

Mã số doanh nghiệp: 3700228069

Đăng ký lần đầu: ngày 07 tháng 11 năm 2007

Đăng ký thay đổi lần thứ: 4, ngày 15 tháng 04 năm 2020

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH VINA CHANG TAI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VINA CHANG TAI UNDERWEAR CO.,LTD

Tên công ty viết tắt:

2. Địa chỉ trụ sở chính

183/2A, Khu C, Khu phố Đông An, Phường Tân Đông Hiệp, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 06503750802

Fax: 06503750804

Email: hungktvct@yahoo.com

Website:

3. Vốn điều lệ 60.000.000.000 đồng.

Bằng chữ: Sáu mươi tỷ đồng

4. Thông tin về chủ sở hữu

Tên tổ chức: TOTAL SAFETY DEVELOPMENT CO.,LTD

Mã số doanh nghiệp/Quyết định thành lập số: 252061

Ngày cấp: 09/10/1997 Nơi cấp: Phòng đăng ký Công ty trực thuộc Virgin Islands Anh Quốc

Địa chỉ trụ sở chính: Tropic Isle Building, P.O. Box 438, Road Town, Tortola, British Virgin Islands

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: LIN, HSIU-CHUAN

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 15/11/1952

Dân tộc: Quốc tịch:

Trung Quốc (Đài Loan)

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Hộ chiếu nước ngoài

Số giấy chứng thực cá nhân: 307019527

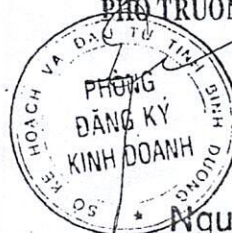
Ngày cấp: 03/04/2013

Nơi cấp: Đài Loan

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 210 Chian Hseng Rd, Tou Liu City, Yun Lin, Đài Loan, Trung Quốc

Chỗ ở hiện tại: 210 Chian Hseng Rd, Tou Liu City, Yun Lin, Đài Loan, Trung Quốc

**TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Thanh An

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

Mã số dự án: 9857471056

Chứng nhận lần đầu: ngày 18 tháng 01 năm 1997

(Giấy phép đầu tư số 1814/GP ngày 18/01/1997 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

Giấy chứng nhận đầu tư số 461023000226 ngày 04/11/2007

của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương)

Chứng nhận thay đổi lần thứ 5: ngày 20 tháng 5 năm 2020

Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014.

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.

Căn cứ Quyết định số 38/2016/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương.

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3700228069 do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương chứng nhận đăng ký lần đầu ngày 07 tháng 11 năm 2007 và đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 15 tháng 4 năm 2020.

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 9857471056 chứng nhận lần đầu ngày 18 tháng 01 năm 1997 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và chứng nhận thay đổi lần thứ 4 ngày 13 tháng 01 năm 2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương.

Căn cứ Bản đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và hồ sơ kèm theo do CÔNG TY TNHH VINA CHANG TẠI nộp ngày 18 tháng 5 năm 2020.

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH BÌNH DƯƠNG

Chứng nhận:

Dự án NHÀ MÁY SẢN XUẤT QUẦN ÁO LÓT PHỤ NỮ hiện đang thực hiện dự án theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 9857471056 chứng nhận lần đầu ngày 18 tháng 01 năm 1997 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và chứng nhận thay đổi lần thứ 4 ngày 13 tháng 01 năm 2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương.

đăng ký điều chỉnh cập nhật thông tin địa chỉ địa điểm thực hiện dự án do Nhà nước thay đổi tên gọi đơn vị hành chính.



Nhà đầu tư: TOTAL SAFETY DEVELOPMENT CO., LTD; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 252061 do phòng Đăng ký công ty trực thuộc British Virgin Islands cấp ngày 9 tháng 10 năm 1997; trụ sở đăng ký: Tropic Isle Buiding, P.O. Box 438, Road Town, Torola, British Virgin Islands.

Đại diện bởi: Ông LIN HSIU CHUAN; sinh ngày 15 tháng 11 năm 1952; quốc tịch Trung Quốc (Đài Loan); hộ chiếu số 307019527 do cơ quan Ngoại giao Đài Loan cấp ngày 3 tháng 4 năm 2013; địa chỉ thường trú tại 210 Chian Hseng Rd., Tou Liu City, Yun Lin, Đài Loan, Trung Quốc; chỗ ở hiện nay tại 210 Chian Hseng Rd., Tou Liu City, Yun Lin, Đài Loan, Trung Quốc; chức vụ: Tổng Giám đốc.

Tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư: CÔNG TY TNHH VINA CHANG TAI, mã số doanh nghiệp số 3700228069 do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương chứng nhận đăng ký lần đầu ngày 07 tháng 11 năm 2007 và đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 15 tháng 4 năm 2020.

Đăng ký thực hiện dự án đầu tư với nội dung sau:

Điều 1: Nội dung dự án đầu tư

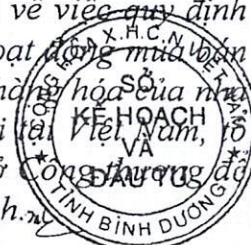
1. Tên dự án đầu tư: NHÀ MÁY SẢN XUẤT QUẦN ÁO LÓT PHỤ NỮ

2. Mục tiêu dự án:

Số TT	Mục tiêu hoạt động	Mã ngành theo VSIC	Mã ngành CPC
01	Sản xuất quần áo lót phụ nữ.	1410	
02	Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn, quyền phân phối bán lẻ (không thành lập cơ sở bán lẻ) các hàng hóa không thuộc danh mục cấm xuất khẩu, nhập khẩu hoặc không được phân phối theo quy định của pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo cam kết quốc tế trong các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.		

Đối với các hàng hóa thuộc diện quản lý chuyên ngành, kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ được thực hiện quyền phân phối sau khi được cơ quan quản lý chuyên ngành cấp giấy phép kinh doanh, giấy tờ có giá trị tương đương và/ hoặc đủ điều kiện kinh doanh theo quy định pháp luật.

Đối với các trường hợp phải cấp Giấy phép kinh doanh để thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến hoạt động mua bán hàng hóa theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ về việc quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nước đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư có trách nhiệm liên hệ Sở Công Thương để thực hiện thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh theo đúng quy định.



3. Quy mô dự án: Doanh thu 5.500.000 đô la Mỹ/năm.
4. Địa điểm thực hiện dự án: 183/2A Khu C, khu phố Đông An, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.
5. Diện tích đất và nhà xưởng dự kiến sử dụng: 8.178,13 m².
6. Tổng vốn đầu tư của dự án: 100.000.000.000 (Một trăm tỷ) Việt Nam đồng, tương đương 5.000.000 (Năm triệu) đô la Mỹ.

Trong đó vốn góp để thực hiện dự án là 60.000.000.000 (Sáu mươi tỷ) đồng Việt Nam, tương đương 3.000.000 (Ba triệu) đô la Mỹ, chiếm tỷ lệ 60% tổng vốn đầu tư.

Giá trị, tỷ lệ và phương thức góp vốn như sau:

Số TT	Tên nhà đầu tư	Số vốn góp		Tỷ lệ %	Phương thức góp vốn	Tiền độ góp vốn
		VNĐ	Tương đương USD			
1	Total Safety Development Co., Ltd	60.000.000.000	3.000.000	100	Tiền mặt	Đã góp đủ

7. Thời hạn hoạt động của dự án: 50 (năm mươi) năm kể từ ngày 18 tháng 01 năm 1997.
8. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư: Theo báo cáo của doanh nghiệp, dự án đã hoạt động.

Điều 2: Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư

1. Ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp:

Cơ sở pháp lý của ưu đãi: Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, các văn bản hướng dẫn có liên quan và các quy định của các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

2. Ưu đãi về thuế nhập khẩu:

Cơ sở pháp lý của ưu đãi: Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và các văn bản hướng dẫn, điều chỉnh có liên quan.

3. Ưu đãi về miễn giảm tiền thuê đất:

Cơ sở pháp lý của ưu đãi: Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn, điều chỉnh có liên quan.

4. Các biện pháp hỗ trợ đầu tư: không.

Điều 3. Các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án.

1. Tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư phải làm thủ tục đăng ký cấp tài khoản sử dụng trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài theo quy định của pháp luật.



2. Tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo hoạt động đầu tư theo quy định tại Điều 71 Luật Đầu tư và cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin liên quan vào Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư theo quy định tại Điều 70 Luật Đầu tư và chịu sự kiểm tra và giám sát của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Nếu nhà đầu tư không thực hiện chế độ báo cáo về hoạt động đầu tư, báo cáo giám sát, đánh giá dự án đầu tư thì sẽ bị xử phạt theo quy định tại Khoản 2, Điều 13, Nghị định số 50/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư.

3. Tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư phải tuân thủ và đáp ứng điều kiện đầu tư theo quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

4. Tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư chỉ được triển khai hoạt động đối với các lĩnh vực đầu tư kinh doanh có điều kiện khi đáp ứng các điều kiện và/hoặc được cấp Giấy phép/Giấy chứng nhận/chứng chỉ hành nghề hoặc văn bản xác nhận... theo quy định pháp luật liên hành; chấp hành quy định của Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và các quy định về bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ, an toàn lao động và quy định pháp luật khác có liên quan đến lĩnh vực hoạt động đầu tư kinh doanh đã đăng ký.

5. Tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực và đảm bảo quyền sử dụng hợp pháp, sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật đối với địa điểm thực hiện dự án đã đăng ký. Cơ quan đăng ký đầu tư không giải quyết tranh chấp phát sinh (nếu có) liên quan đến địa điểm thực hiện dự án đăng ký của nhà đầu tư.

6. Dự án sẽ chấm dứt hoạt động theo quy định tại Điều 48 Luật Đầu tư và các văn bản hướng dẫn, điều chỉnh có liên quan.

Điều 4:

Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 9857471056 chứng nhận lần đầu ngày 18 tháng 01 năm 1997 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và chứng nhận thay đổi lần thứ 4 ngày 13 tháng 01 năm 2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương.


Điều 5:

Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này được lập thành 02 (hai) bản gốc; nhà đầu tư được cấp 01 (một) bản và 01 (một) bản lưu tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương.

Sao gửi:

- UBND tỉnh Bình Dương;
- UBND Tp Dĩ An;
- Các Sở: TNMT, CT, XD, TC, TTTT, VH TTDL, KHCN, LĐTBXH, NgV;
- Cục: Thuế, Thống kê, Hải quan;
- LĐLĐ tỉnh, BHXH tỉnh, NHNN tỉnh;
- Công an tỉnh, Bộ CHQS tỉnh;
- Phòng ĐKKD, Ttra Sở;
- Lưu KTDN (Phg).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phú Hữu Minh